

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/DS-ST

Ngày 31-5-2024.

“*V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và bà Phạm Thị Hằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn T – sinh năm 1978. Có mặt

Địa chỉ: Bon M (thôn 10), xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T. Có mặt

Địa chỉ: Số 200, đường M, P. N, TP. P, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Ông Đặng Thanh H (vắng mặt) và bà Lê Thị Th (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Bon M1, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 /10/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ngày 17/4/2020, ông Nguyễn Tấn T có cho vợ chồng ông Đặng Thanh H (tên thường gọi Đặng Mạnh Hùng) và bà Lê Thị Th vay số tiền 500.000.000 đồng hẹn đến ngày 16/4/2021 sẽ hoàn trả. Việc vay mượn các bên có lập giấy mượn tiền bằng giấy viết tay, không thỏa thuận lãi suất. Đến hạn trả nợ ông H, bà Th không trả nợ mà liên tục hứa hẹn và cố tình không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết. Vì vậy ông Nguyễn

Tán T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đặng Thanh H và bà Lê Thị Th phải trả số tiền 500.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Đặng Thanh H trình bày: Vào năm 2020, tôi biết ông Nguyễn Tấn T làm thủ tục vay ngân Hng Nông nghiệp nên tôi có nhờ ông T vay thêm cho tôi 500.000.000 đồng, ông T vay của ông 500 triệu đồng, tổng cộng là 01 tỷ đồng. Sau khi vay được tiền về thì ông T cho tôi vay lại 500 triệu đồng. Hai bên có viết 01 giấy mượn tiền đề ngày 17/4/2020, hạn đến ngày 16/4/2021 se trả, tôi có ký vào giấy mượn tiền. Tiền lãi Hng tháng khi nào Ngân Hng báo thì tôi chuyển tiền cho ông T để ông trả ngân Hng. Đến khoảng tháng 06, 07/2021, khi đến hạn đáo hạn Ngân Hng thì tôi có đưa cho ông T 500 triệu đồng để ông đáo hạn. Tuy nhiên khi đưa tiền cho ông T vì là chỗ thân quen nên giữa tôi và ông T không viết giấy tờ gì, không có ai chứng kiến. Tôi không có chứng cứ gì chứng minh việc đã đưa cho ông T 500 triệu đồng. Với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu vợ chồng tôi trả 500 triệu đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật thì tôi không đồng ý vì số tiền này tôi đã trả cho ông T vào năm 2021.

Bị đơn bà Lê Thị Th trình bày: Bà đồng ý với lời khai của chồng bà là ông Đặng Thanh H. Bà có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiền Hnh tố tụng, nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp Hnh đúng theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp Hnh đúng quy định pháp luật. Hoạt động xét xử tiến Hnh khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện VKSND huyện Đăk Glong đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đặng THnh H và bà Lê Thị Th phải trả cho ông Nguyễn Tấn T số tiền 500.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Tấn T khởi kiện yêu cầu ông Đặng Thanh H và bà Lê Thị Th trả số tiền 500.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật nên quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Đặng Thanh H, bà Lê Thị Th có nơi cư trú tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của BLTTDS nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T HĐXX xét thấy: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được vào ngày 17/4/2020, ông Nguyễn Tấn T có cho vợ chồng ông Đặng Thanh H (tên thường gọi Đặng Mạnh H) và bà Lê Thị Th vay số tiền 500.000.000 đồng hạn đến ngày 16/4/2021 sẽ hoàn trả. Việc vay mượn các bên có lập giấy mượn tiền bằng giấy viết tay, các bên không thỏa thuận lãi suất. Đến hạn trả nợ ông H, bà Th không trả nợ mà liên tục hứa hẹn và cố tình không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết. HĐXX xét thấy việc vay tiền giữa các bên là có thật được thể hiện theo giấy vay tiền của nguyên đơn cung cấp.

Bị đơn ông Đặng Thanh H thừa nhận có vay ông Nguyễn Tấn T 500 triệu đồng và thừa nhận chữ ký trong giấy mượn tiền là chữ ký của ông nhưng ông cho rằng đã trả cho ông T vào năm 2021 khi ông T đáo hạn ngân Hng. Tuy nhiên ông H không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc đã trả tiền cho ông T nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được theo quy định tại Điều 91 BLTTDS.

HĐXX xét thấy việc vay mượn giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại Điều 463 BLDS năm 2015. Do đó, hợp đồng vay tài sản giữa các bên là hợp pháp và phát sinh hiệu lực. Đến hạn trả nợ ông H, bà Th không trả nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 BLDS năm 2015.

Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS) quy định:

Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.

Điều 466 Bộ luật dân sự quy định:

1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

[3] Về tiền lãi: Trong giấy vay tiền ngày 17/4/2020 các bên không thỏa thuận lãi suất nên căn cứ khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015; khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của HĐTP TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm để tính tiền lãi, cụ thể như sau:

- Tiền lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả từ ngày 16/4/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 31/5/2024 là: $500.000.000đ \times 0,83\% \times 37 \text{ tháng} = 155.625.000 \text{ đồng}$.

HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đặng Thanh H, bà Lê Thị Th phải trả cho ông Nguyễn Tấn T số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 155.625.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông H, bà Th phải chịu 30.225.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn T 12.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001906 ngày 03/11/2023 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Đăk Glong.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 ; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 143 ; Điều 147; Điều 266; Điều 273 ; điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 351; khoản 2 Điều 357; Điều 463 ; khoản 1, khoản 5 Điều 466; khoản 1, khoản 2 Điều 468 của BLDS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T.

Buộc ông Đặng Thanh H, bà Lê Thị Th phải trả cho ông Nguyễn Tấn T số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng, tiền lãi 155.625.000 đồng. **Tổng cộng: 655.625.000 đồng** (Sáu trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh xong, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu thêm cho bên được thi Hnh án một khoản lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi Hnh án.

2. Về án phí: Bị đơn ông Đặng Thanh H, bà Lê Thị Th phải chịu 30.225.000 đồng (Ba mươi triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn T 12.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001906 ngày 03/11/2023 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Đăk Glong.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự”.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Glong;*
- *Chi cục THA huyện Đắk Gong;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HSVA.*

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong